

Số: **17**/2020/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày **09** tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng: Đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản, cô đỡ thôn, bản và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

**Điều 2. Tiêu chí, mức hỗ trợ**

**1. Tiêu chí**

a) Đối với nhân viên y tế thôn, bản: Thôn, bản đáp ứng các tiêu chí là thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, biên giới và cách xa trung tâm xã từ 3km trở lên được bố trí 01 nhân viên y tế thôn, bản. Nhân viên y tế thôn bản phải là người thường trú ổn định trên địa bàn thôn, bản và có nguyện vọng làm nhân viên y tế;

b) Đối với cô đỡ thôn, bản: Thôn, bản có đủ tiêu chí bố trí nhân viên y tế và nhân viên y tế thôn, bản là nam thì được bố trí thêm 01 cô đỡ thôn, bản.

## 2. Mức hỗ trợ

a) Nhân viên y tế thôn, bản được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,5 mức lương cơ sở;

b) Cô đỡ thôn, bản được hỗ trợ hàng tháng bằng 0,3 mức lương cơ sở.

## **Điều 3. Nguồn kinh phí, thời điểm áp dụng**

1. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách địa phương.

2. Thời điểm áp dụng: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

## **Điều 4. Lập, phân bổ dự toán; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách**

### 1. Lập dự toán

a) Việc lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách được thực hiện đồng thời với thời điểm lập dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật Ngân sách nhà nước có liên quan;

b) Căn cứ số đối tượng và kinh phí thực hiện của năm trước, mức hỗ trợ quy định tại Quyết định này để làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí cho năm sau.

### 2. Phân bổ dự toán

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng đặc biệt khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh Điện Biên được phân bổ cho Sở Y tế trong dự toán chi hàng năm.

### 3. Quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí

Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ theo Quyết định này được thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

## **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

### 1. Trách nhiệm của Sở Y tế

a) Hàng năm rà soát, quyết định danh sách và bố trí đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản đảm bảo các tiêu chí trên;

b) Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách do Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh lập, gửi Sở Tài chính thẩm định; phân bổ dự toán cho Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, cấp kinh phí thực hiện chính sách;

c) Đơn đốc, kiểm tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản và cô đỡ thôn, bản vùng khó khăn, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh;

d) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Quyết định này.



## 2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

a) Hàng năm, thẩm định dự toán kinh phí thực hiện chính sách, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

b) Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách theo quy định.”

## Điều 6. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2020.

## Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Y tế, Tư pháp;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Điện Biên;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PKSTTHC, TTTH, KGVX. *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**




---

**Mùa A Sơn**